VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG VIỆC ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN

APPYLING HO CHI MINH'S THOUGHT TO TRAINING TEACHERS

NGUYỄN HUY VỊ
Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh,
nguyenhuyvi@gmail.com

THÔNG TIN

Ngày nhận: 10/4/2019
Ngày nhận lại: 13/4/2019
Duyệt đăng: 18/6/2019
Mã số: TCKH-S02T06-B15-2019
ISSN: 2354 – 0788

Từ khóa:
Tư tưởng Hồ Chí Minh, đào tạo giáo viên, trường sư phạm.
Key words:
Ho Chi Minh's Thought, training teachers, pedagogy school.

TÓM TẮT

Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục, có thể rút ra: muốn có một nền giáo dục tốt phải có một đội ngũ nhà giáo tốt. Bài viết này tập trung phân tích tư tưởng Hồ Chi Minh về việc đào tạo giáo viên và sự vận dụng tư tưởng ấy vào công việc đào tạo ở các trường sư phạm ngày nay.

ABSTRACTS

Look at the Ho Chi Minh thought on education, we can draw: to have a good education. This article focuses on analyzing Ho Chi Minh's thought on teacher training and the application of that thought to training in pedagogical schools today.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tại Hội nghị cán bộ giáo dục toàn quốc ngày 13/9/1958 Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: "*Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, Vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người*". "*Trồng người*" có nghĩa là đào tạo thế hệ trẻ thành những công dân có đủ đức, trí , thể, mỹ để làm chủ vận mệnh đất nước, để cho dân tộc ta thoát khỏi giặc dốt; theo Người: "*Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu*; Mà muốn hết dốt, tức là có trình độ văn hóa, thì nhân dân cần phải được học; muốn nhân dân học được thì nhất định cần phải có đội ngũ giáo viên vừa giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, vừa tốt về chính trị, đạo đức; đội ngũ giáo viên đó phải được đào tạo trong các nhà trường sư phạm, mà không những sư phạm, còn phải có tính chất là nhà trường mô phạm nữa.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về việc đào tạo giáo viên

Ngay những ngày đầu của nền độc lập mà dân tộc mới giành được một nửa ở miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt vấn đề cần quan tâm hàng đầu đối với nền giáo dục nước nhà, đó là vấn đề giáo viên. Vào tháng 7 năm 1956, tại lớp hướng dẫn giáo viên cấp 2, cấp 3 và Hội nghị sư phạm, Bác Hồ đã nói: "*Sự thật các cô các chú biết dân tộc ta, nước nhà ta đang khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa, mà muốn khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa thì cần cán bộ nhiều, nhưng cán bộ ta thiếu nhiều. Vậy ta phải đào tạo cán bộ, cán bộ phải có văn hóa làm gốc. Nếu ta muốn dùng máy móc mà máy móc một ngày một thêm tinh xảo, thì công nhân cũng phải có trình*

độ kỹ thuật rất cao không kém gì kỹ sư, phải biết tính toán nhiều.

Ở nông thôn cũng vậy, các cô các chú ở nông thôn nhiều chắc biết trước kia ruộng là của địa chủ, nông dân cứ cuối đầu làm lụng suốt ngày, gặt được bao nhiêu thì nộp cho địa chủ hết, nên không cần có văn hóa mà cũng không thể mong mỏi có văn hóa được. Bây giờ khác, nông dân có ruộng đất, lại có tổ đổi công cho nên nông dân càng phải biết văn hóa, hầu như có quyển sổ, phải ghi tổ có mấy người, không biết chữ thì không làm được, rồi phải chia công chấm điểm, lại càng phải có văn hóa.

Vì vậy công nhân, nông dân đại đa số phải có văn hóa, muốn có văn hóa thì phải làm thế nào? (Bác hỏi) (Hội trường trả lời to: "Phải học").

Muốn học cần phải có gì ? ("Có thầy").

Các cô các chú cứ đi dần thì hiểu, thầy giáo ngày nay không phải như trước chỉ biết gõ đầu trẻ, miễn là có bài học cho trò, cuối tháng bỏ lương vào túi. Bây giờ thầy giáo phải có trách nhiệm với nhân dân. Cách dạy sao cho học sinh mau hiểu, mau nhớ, lý luận đi đôi với thực hành.

Các thầy giáo, các cô giáo phải gần gũi dân chúng. Các thầy giáo cũng như các trí thức khác là lao động trí óc. Lao động trí óc phải biết sinh hoạt của nhân dân, nếu chỉ giở sách đọc thì không đủ. Phải yêu dân, yêu học trò, gần gũi nhau, gần gũi cha mẹ học trò. Giáo dục ở trường và ở gia đình có quan hệ với nhau. Các cô các chú phải thi đua trao đổi kinh nghiệm" (Hồ Chí Minh, Tập 8, tr.24).

Có lẽ không có cách lý luận nào đơn giản hơn, minh bạch hơn và chặt chẽ hơn cách lập luận của Người về vị trí, vai trò và nhiệm vụ của người giáo viên; và chỉ nội dung của bài nói chuyện này thôi, cũng đủ để toàn ngành giáo dục và đào tạo suy ngẫm về mặt học thuật đối với các ngành khoa học giáo dục và khoa học sư phạm; khác nào cái cẩm nang mà Người đã trao lại cho mọi thế hệ nhà giáo nói riêng và toàn ngành giáo dục và đào tạo nói chung, để chúng ta hoàn thành sứ mệnh nhân văn của mình.

Lý luận mà không phải là lý luận, vượt lên trên lý luận đi thẳng vào thực tiễn và hết sức cụ thể đến từng công việc, mà toàn ngành giáo dục và đào tạo phải làm nhằm đáp ứng nhu cầu thiết thực của công cuộc tái thiết đất nước lúc bấy giờ; các ý tưởng đó cho đến hôm nay vẫn nóng hổi tính thời sự và chính xác đến từng chi tiết công việc mà ngành giáo dục và đào tạo phải thực hiện trong sự nghiệp đào tạo nhân lực nói chung, nhằm phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nước nhà: Muốn xây dựng đất nước thì cần phải có cán bộ có trình độ văn hóa; muốn có cán bộ có văn hóa thì phái đào tạo; muốn làm được công việc đào tạo cán bộ thì phải có đội ngũ nhà giáo. Nhà giáo ở đây là nhà giáo xã hội chủ nghĩa, nghĩa là nhà giáo có đủ cả đức lẫn tài; cái tài và cái đức của nhà giáo có được là do được đào tạo trong nhà trường mô phạm, đó là nhà trường sư phạm xã hội chủ nghĩa. Như vậy theo logic ấy, theo lời dạy của Người, nền giáo dục nước nhà tốt hay không, cái nhân lõi của vấn đề là trường sư phạm - chiếc máy cái - có tốt hay không? Khi mà Người đã khẳng định: *"Học trò tốt hay xấu là do thầy giáo, cô giáo tốt hay xấu"* (Hồ Chí Minh, Tập 9, tr.492).

Ở góc độ là chiếc máy cái, là cái "lò đúc giáo viên", các trường sư phạm/ cơ sở đào tạo giáo viên rút ra được nhiều bài học quý giá trong nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng giáo viên của mình. Trước hết, có một quan điểm rất nhất quán và có tính bao trùm mang tính tiên đề (Axiom) trong tư tưởng Hồ Chí Minh là: *Đào tạo ra những nhà giáo vừa có đức vừa có tài, trong đó lấy đức làm gốc.*

Về quan điểm sau cùng nói trên, Người đã chỉ rõ trong bài nói chuyện tại lớp chính trị của giáo viên năm 1959: "*Ta là cán bộ chuyên môn, có chuyên môn mà không có chính trị giỏi thì giỏi mấy dạy trẻ cũng hỏng. Chính trị là linh hồn, chuyên môn là cái xác. Có chuyên môn mà không có chính trị thì chỉ còn là cái xác không*

hồn. Phải có chính trị trước rồi có chuyên môn. Nếu thầy giáo, cô giáo bàng quan thì lại đúc ra một số lượng công dân không tốt, cán bộ không tốt. Nói tóm lại, chính trị là đức, chuyên môn là tài, có tài mà không có đức là hỏng. Có đức mà chỉ i-tờ thì dạy thế nào? Đức phải có trước tài" (Hồ Chí Minh, Tập 9, tr.494).

Cái "Đức" mà người giáo viên phải có ở đây là đạo đức cách mạng, đạo đức xã hội chủ nghĩa, "*đức là chính trị*"; nghĩa là phải là người giáo viên của nhân dân, thấm nhuần phương châm "*tiên ưu, hậu lạc*". Người giáo viên phải có đức thì mới có khả năng hoàn thành nhiệm vụ trồng người: "*muốn cho học sinh có đức thì giáo viên phải có đức*" tức là mỗi giáo viên phải là một tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Quan điểm biện chứng về cấu trúc nhân cách của người thầy giáo xã hội chủ nghĩa của Người là luôn nhất quán. Năm 1964, tại buổi gặp gỡ và nói chuyện với thầy trò trường đại học sư phạm Hà Nội, Người đã nhắc nhở: *"Dạy và học phải biết chú trọng cả tài lẫn đức.Đức là đạo đức cách mạng. Đó là cái gốc quan trọng"* (Hồ Chí Minh, Tập 11, tr.329).

Nói riêng về quan điểm chuyên môn, Người đã dạy phải đào tạo cho người giáo viên biết *"học đi đôi với hành, lý luận phải đi đôi với thực tế" (sđd);* hơn nữa, về phương pháp dạy học mà trường sư phạm cần trang bị cho thế hệ thầy giáo tương lai là cách *"dạy sao cho học sinh mau hiểu, mau nhớ"(sđd).* Đối với việc đào tạo giáo viên trình độ đại học - trình độ ở cấp độ hàn lâm - Người đã vận dụng tinh hoa lý luận của Khổng học: *"Một người học xong đại học có thể gọi là có tri thức. Song y không biết cầy ruộng, không biết làm công, không biết đánh giặc, không biết làm nhiều việc khác. Nói tóm lại: Công việc thực tế y không biết gì cả. Thế thì y chỉ có tri thức một nửa. Tri thức của y là tri thức học sách chưa phải là tri thức hoàn toàn. Y muốn thành người tri thức hoàn toàn thì phải đem tri thức đó áp dụng vào thực tế"* (Hồ Chí Minh, Tập 5, tr.235).

Hồ Chí Minh khẳng định con đường học vấn và lý tưởng cao đẹp ở mỗi giáo viên là phải có đạo đức trong sáng, có sự "*chính tâm*", sự "*thành ý*; biết đem kết quả học tập của mình ở nhà trường sư phạm mà phục vụ cho hạnh phúc của nhân dân (Đặng Quốc Bảo, 2000, tr.733). Ý tưởng này đã được Người trao đổi trong bài nói chuyện tại lớp nghiên cứu chính trị khóa 7, Trường Đại học Nhân dân Việt Nam ngày 21/7/1956: Người nhấn mạnh, học hỏi là một việc phải tiếp tục suốt đời; hạt nhân của việc học được Người tóm tắt bằng một mệnh đề của Khổng học trong sách đại học, gồm trong 11 chữ: "*Đại học chi đạo, tại minh minh đức, tại thân dân"*. Người giải thích: *"Nói tóm tắt minh đức là chính tâm. Thân dân tức là phục vụ nhân dân, đặt lợi ích của nhân dân trên hết"* (Hồ Chí Minh, Tập 8, tr.215).

Về phương pháp học của người sinh viên sư phạm nói riêng cũng phải nên học lấy lời dạy quý báu và chưa bao giờ cũ của Người trong di sản tư tưởng giáo dục của Hồ Chí Minh (Đặng Quốc Bảo, 2000, tr.737): *"Lấy tự học làm cốt. Do thảo luận và chỉ đạo giúp vào"*; *"Sắp xếp thời gian và bài học phải cho khéo, phải có mạch lạc với nhau"; "Phải nâng cao và hướng dẫn tự học";* và vì vậy*,"Không phải có thầy thì học, thầy không đến thì đùa. Phải biết tự động học tập".* Đặc biệt, về tính đặc thù sư phạm trong các ngành học, bậc học, Người đã có quan điểm chỉ đạo tường minh được trình bày dưới đây, mà với những quan điểm này, các trường sư phạm từ trước đến nay đã vận dụng để xây dựng mục tiêu và chương trình đào tạo giáo viên các cấp/ bậc học phổ thông, mầm non tương ứng ở nước ta (Đặng Quốc Bảo, 2000, tr.725).

"Đại học thì cần kết hợp lý luận khoa học với thực hành, ra sức học tập lý luận và khoa học tiên tiến của các nước, kết hợp với thực tiễn nước ta để thiết thực giúp ích cho công cuộc xây dựng nước nhà.

Trung học thì cần đảm bảo cho học trò những tri thức phổ thông chắc chắn thiết thực

thích hợp với nhu cầu và tiền đồ xây dựng nước nhà, bỏ những phần nào không cần thiết cho đời sống thực tế.

Tiểu học thì cần giáo dục các cháu thiếu nhi yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, trọng của công. Cách dạy phải nhẹ nhàng, vui vẻ chớ gò ép thiếu nhi vào khuôn khổ của người lớn. Phải đặc biệt gìn giữ sức khỏe của các cháu (Hồ Chí Minh, Tập 8, tr.344).

Làm mẫu giáo tức là thay mẹ dạy trẻ. Muốn được thế thì trước hết phải yêu trẻ. Các cháu nhỏ hay quấy phải bền bỉ chịu khó mới nuôi dạy được các cháu. Dạy trẻ cũng như trồng cây non. Trồng cây non được tốt thì sau này cây lên tốt. Dạy trẻ nhỏ tốt thì sau này các cháu thành người tốt" (Hồ Chí Minh, Tập 9, tr.509).

2.2. Tư tưởng Hồ Chính Minh về việc đào tạo giáo viên là một bộ phận nhất quán trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục

Dĩ nhiên không thể tách độc lập việc đào tạo giáo viên khỏi chỉnh thể tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục, bởi vì nhiệm vụ đào tạo giáo viên cũng thuộc nội hàm của phạm trù Giáo dục.

Khi bàn về triết lý giáo dục Hồ Chí Minh, GS.VS Phạm Minh Hạc đã viết (Phạm Minh Hạc, 2012): "*Chúng ta đều nhớ đến thuộc lòng câu Hồ Chí Minh nói trong "Những nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà ngày 3-9-1945: "Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu" có ý nghĩa vô cùng khái quát. Bác gọi là "nạn dốt" – chữ "dốt" có nghĩa rất rộng, từ mù chữ, đến học thấp, ít học, mà biển học thì vô cùng, bây giờ có "mù máy tính", "mù ngoại ngữ", v.v…, có khi có học mà dốt không biết giải quyết vấn đề, không biết xử trí, nên ngay từ năm đó Bác đã gọi là "giặc dốt", mà đã là giặc thì nó có thể giết mình. Muốn hết, nói đúng hơn, bớt dốt, cần cả nền học vấn và biết vận dụng thích hợp giải quyết vấn đề*". Quả thật vậy, "*Muốn hết, nói đúng hơn, bớt dốt, cần cả một nền học vấn*", mà *nền học vấn* ấy không thể nào có được nếu không có một hệ thống nhà trường chất lượng, suy rộng ra, tức là nếu không có một hệ thống giáo dục chất lượng, mà ở đó các trường học là cơ sở và đội ngũ giáo viên là lực lượng nòng cốt làm nên chất lượng giáo dục. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà trường Việt Nam mới đã được Người quan tâm chỉ đạo trong những ngày đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp năm 1947 (Bùi Minh Hiền, 2006, tr.217).

"*Sự học tập trong nhà trường có ảnh hưởng rất lớn cho tương lai của thanh niên và tương lai của thanh niên là tương lai của nước mình. Vì vậy cốt nhất là phải dạy cho học trò biết yêu nước thương nòi… phải dạy cho họ có ý chí tự lập tự cường quyết không chịu thua kém ai, quyết không chịu làm nô lệ"*.

Người nêu ra bốn việc quan trọng của trường học: "*Một là làm cho học sinh quý trọng sự cần lao; Hai là tập cho họ quen lao khổ; Ba là cho họ cái chí khí tự lực kì lực* (Tự làm lấy mà ăn, không ăn bám xã hội); *Bốn là có ích cho sức khỏe của họ*".

Người đã chỉ thị nhà trường phải là nhà trường quan tâm đến giáo dục toàn diện: Đức; Trí; Thể; Mĩ. Trong thư gửi nhân dịp năm học đầu tiên của miền Bắc hoàn toàn giải phóng (24/10/1955), Người viết: *"Đối với các em, việc giáo dục gồm có: Thể dục: để làm cho thân thể khỏe mạnh đồng thời cần giữ vệ sinh riêng và vệ sinh chung; Mĩ dục: để phổ biến cái đẹp là gì, cái gì là không đẹp; Đức dục: là yêu tổ quốc, yêu nhân dân, yêu người lao động, yêu khoa học, yêu trọng của công… Các em cần rèn luyện đức tính thành thật, dũng cảm. Ở trường thì kính thầy yêu bạn đoàn kết giúp đỡ nhau. Ở nhà thì yêu kính và giúp đỡ cha mẹ. Ở xã hội thì tùy sức mình mà tham gia những việc có lợi ích chung"* (sđd, Tập 8, tr.75).

Trong buổi nói chuyện với Trường cấp III Chu Văn An - Hà Nội, Người đã giải thích rõ nguyên lý giáo dục của nhà trường mới: *"Trường học của ta là trường học xã hội chủ nghĩa. Trường học xã hội chủ nghĩa là thế nào?; Nhà trường xã hội chủ nghĩa là nhà trường: Học*

đi đôi với lao động; Lí luận đi với thực hành; Cần cù đi với tiết kiệm".

Trong tổ chức quản lý nhà trường, Người đã chỉ dạy: *"Trong trường cần có dân chủ. Đối với mọi vấn đề thầy và trò cùng nhau thảo luận, ai có ý kiến gì đều phải thật thà phát biểu. Điều gì chưa thông suốt thì hỏi bàn cho thông suốt. Dân chủ nhưng trò phải kính thầy, thầy phải quý trò, chứ không phải cá đối bằng đầu"* (sđd, Tập 6, tr.454).

Tư tưởng dân chủ hóa trường học đã được Người hình thành ý tưởng từ khi từ nước ngoài về lại chiến khu Việt Bắc năm 1941; Người đã tâm sự với tổ giáo viên của trường học cách mạng trong chiến khu (Bùi Minh Hiền, 2006, tr.221). *"Làm thầy phải hiểu trò, các chú lên lớp mà cứ thao thao bất tuyệt chuyện trong nước và thế giới thì không ai hiểu cặn kẽ đâu. Ở đây già có trẻ có ta phải tìm ra nội dung thích hợp, dạy cái gì cho thiết thực dễ hiểu"*.

Có một ý tưởng rất tiến bộ, cập nhật với quan điểm hiện đại về sự đáp ứng nhu cầu xã hội của nhà trường cũng đã hình thành rất sớm trong tư tưởng giáo dục của Người; Người xem người quản lý nhà trường như người làm ra hàng hóa: "*… làm ra hàng phải đúng với nhu cầu của người tiêu thụ. Nếu người ta cần nhiều xe mà mình làm ra nhiều bình tích thì hàng ế*" (Bùi Minh Hiền, 2006, tr.221). Tư tưởng Hồ Chí Minh về đào tạo giáo viên là một bộ phận luôn nhất quán và gắn bó biện chứng với tư tưởng giáo dục của Người - một tư tưởng vượt trước thời đại, mà cuối thế kỷ XX một tuyên ngôn giáo dục cho thế kỷ XXI của nhân loại, do UNESCO đề xướng, có cách biểu đạt chỉ khác về hình thức ngôn ngữ, nhưng nội hàm của nó là trùng hợp với tư tưởng giáo dục của Hồ Chí Minh: *"Học để biết; Học để làm; Học để chung sống cùng nhau; Học để khẳng định mình";* Khi Người đã khẳng định "*Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu*" ; và ở trang đầu quyển sổ vàng của Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương, Người ghi: *"Học để làm việc; làm người; làm cán bộ. Học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại*" (sđd, Tập 5, tr.684).

2.3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công việc đào tạo ở các trường sư phạm ngày nay

Việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề đào tạo giáo viên đã được các cơ sở đào tạo giáo viên ở nước ta, từ đào tạo trình độ đại học sư phạm, cao đẳng sư phạm đến trung học sư phạm và bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện từng phần từ khi nước nhà mới độc lập được một nửa ở miền Bắc từ năm 1954. Đến khi nước nhà thống nhất Bắc-Nam, non sông hợp về cùng một mối ngày 30/4/1975, ngành sư phạm nước nhà có điều kiện để thực hiện đầy đủ di huấn của Người trong di sản tư tưởng Hồ Chí minh về chiến lược con người nói chung và về nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo nói riêng. Trong 40 năm qua, mạng lưới nhà trường sư phạm được thiết lập và phân bổ phù hợp khắp các vùng miền cả nước: ở các thành phố lớn có các trường đại học sư phạm quốc gia hoặc trọng điểm; ở các khu vực đều có trường đại học sư phạm; ở các địa phương (tỉnh/ thành phố trực thuộc) đều có trường cao đẳng sư phạm hoặc trường trung học sư phạm; ngoài ra còn có nhiều khoa sư phạm trong các cơ sở đào tạo cao đẳng, đại học khác. Dưới sự quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục, và sau này là Bộ Giáo dục và Đào tạo, các trường sư phạm đã đào tạo và bồi dưỡng hầu như theo cùng một mục tiêu và chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; Tuy tính tự chủ về học thuật đối với các trường sư phạm còn rất hạn chế, nhất là đối với các trường cao đẳng sư phạm và trung học sư phạm, hệ thống nhà trường sư phạm cũng đã làm được kỳ tích cung cấp đủ lực lượng giáo viên các cấp học mầm non và phổ thông cho cả nước, nhất là phủ được giáo dục phổ thông ở miền núi, vùng sâu, vùng xa. Hệ thống các trường sư phạm thường xuyên theo chu kỳ 5 năm rà soát lại mục tiêu, chương trình đào tạo giáo viên cho phù hợp với sự phát triển về lượng và thay đổi về chất của giáo dục phổ thông và giáo dục mầm non; nhất là từ năm 2000

đến nay, khi giáo dục phổ thông được liên tục rà soát về chương trình và sách giáo khoa theo hướng tinh giảm tải trọng nội dung chương trình, lấy cái tinh làm trọng, xem nhẹ cái nhiều. Và hơn thế nữa, trong dạy học phải biết tích cực hóa hoạt động học sinh, lấy học sinh làm trung tâm; tăng cường thực hành, trải nghiệm sáng tạo; dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Theo đó, phương pháp đào tạo ở các trường sư phạm cũng liên tục đổi mới theo tinh thần tích cực hóa hoạt động sinh viên, học sinh sư phạm; lấy người học làm trung tâm; giảm lý thuyết, tăng thực hành, thực tập để sinh viên trải nghiệm, sáng tạo; đào tạo theo định hướng phát triển năng lực học sinh, sinh viên sư phạm. Đây chính là một cách thể hiện cụ thể và sinh động quan điểm của Bác Hồ: *"Học đi đôi với hành"; "Nhà trường gắn liền với xã hội"; "Dạy sao cho học sinh mau hiểu, mau nhớ*".

3. KẾT LUẬN

Tư tưởng Hồ Chí Minh về việc đào tạo giáo viên là một bộ phận quan trọng, có tính cốt lõi của chỉnh thể tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục; ở đó, nó cũng đã phản ánh đầy đủ các thuộc tính bản chất nhân văn, dân chủ và thân dân. Trên tinh thần kế thừa và phát huy tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục, việc đào tạo giáo viên ngày nay của nước ta dựa trên nền tảng triết lý giáo dục Việt Nam là (Bùi Minh Hạc, 2012): "*Đường lối: giáo dục là quốc sách hàng đầu; Sứ mệnh: nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài; Phương châm phát triển: chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa; Xây dựng nền giáo dục nhân văn, nhân bản với hạt nhân là giá trị bản thân"*. Việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên ngày nay của hệ thống nhà trường sư phạm Việt Nam với tư tưởng và các giá trị nhân bản của nền giáo dục thế giới đương đại mà UNESCO đã đề xướng cho thế kỷ XXI.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Quốc Bảo và nhiều tác giả (2000), *Danh nhân Hồ Chí Minh,* Nxb. Lao Động, Hà Nội.
2. Hồ Chí Minh (1996), Toàn tập, Tập 5, 8, 9, 10, 11; Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Hồ Chí Minh (1996), Toàn tập, Tập 8, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Hồ Chí Minh (1996). Toàn tập, Tập 9, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
5. Hồ Chí Minh (1996), Toàn tập, Tập 10, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
6. Hồ Chí Minh (1996), Toàn tập, Tập 11, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
7. Hoàng Chí Bảo (1998), *Tìm hiểu tư tưởng triết học của Hồ Chí Minh*, *Tạp chí Thông tin lý luận.*
8. Bùi Minh Hiền, Vũ Ngọc Hải, Đặng Quốc Bảo (2006), *Quản lý giáo dục,* Nxb. Sư phạm, Hà Nội.
9. Phạm Minh Hạc (2012) , *Về triết lý giáo dục Việt Nam*, VietnamMarcom.edu.vn
10. Bùi Minh Hiền (Chủ biên, 2006), *Quản lý giáo dục*, Nxb. Đại học Sư phạm, Hà Nội.